

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MINH ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Minh Đức, ngày tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế làm việc của Thường trực
Hội đồng Nhân dân xã Minh Đức**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH ĐỨC
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2025 và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Minh Đức, khóa XII nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND xã Minh Đức khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày .. tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT ĐU, BTV ĐU xã;
- UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các CQ, ban, ngành xã;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- LĐVP, PCVP(Tuyên);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Phương

**QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MINH ĐỨC KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số:...../NQ-HĐND ngày/7/2025 của HĐND
xã)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, quy trình thực hiện các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và mối quan hệ phối hợp công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Thành viên các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực HĐND xã chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tổ chức các hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã. Thường trực HĐND xã ban hành văn bản cá biệt để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân trước Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công.

Điều 3. Chương trình hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

1. Chương trình hoạt động gồm: Kế hoạch công tác năm, 6 tháng, quý; chương trình giám sát năm, quý được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết về phương hướng nhiệm vụ và Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát hàng năm của HĐND xã.

2. Định kỳ hàng quý Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ trong quý vừa qua và đề ra nhiệm vụ công tác quý tiếp theo báo cáo Thường trực Đảng ủy và thông báo đến 2 Ban HĐND, đại biểu HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN xã biết.

3. Định kỳ 6 tháng và cả năm Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp tình hình tổ chức và hoạt động báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại các kỳ họp lệ và báo cáo HĐND tỉnh và Đảng ủy xã; đồng thời gửi đến Ủy ban nhân dân xã và UBMTTQVN xã biết.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ VÀ CÁC THÀNH VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã

1. Triệu tập các kỳ họp của HĐND; phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND xã.
2. Đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân xã và các ngành thực hiện các Nghị quyết của HĐND xã.
3. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương theo quy định tại Mục 2, Chương III (từ Điều 66 đến Điều 75) của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015.
4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND xã; xem xét kết quả giám sát của các Ban của HĐND xã khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND xã; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND xã để báo cáo HĐND xã; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã tại phiên họp Thường trực HĐND xã.
5. Tổ chức đề đại biểu HĐND xã tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp HĐND xã.
6. Phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã trong số đại biểu Hội đồng nhân dân xã và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban HĐND xã theo đề nghị của Trưởng ban HĐND xã.
7. Trình HĐND xã lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND xã bầu theo quy định tại Điều 37 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
8. Quyết định việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu, bãi nhiệm và mất quyền đại biểu HĐND theo Điều 38 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
9. Báo cáo về hoạt động của HĐND xã lên Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.
10. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực UBMTTQVN xã; mỗi năm hai lần thông báo cho UBMTTQVN xã về hoạt động của HĐND xã.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các thành viên Thường trực HĐND xã

1. Chủ tịch HĐND xã lãnh đạo hoạt động của Thường trực HĐND xã, thay mặt Thường trực HĐND xã giữ mối liên hệ với Ủy ban nhân dân, các ngành thuộc UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận xã, các tổ chức xã hội và công dân.

2. Phó Chủ tịch HĐND xã giúp Chủ tịch HĐND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch HĐND xã.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng thành viên Thường trực HĐND xã

1. Chủ tịch HĐND xã

Lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân; thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân giữ mối quan hệ công tác với Đảng ủy, đại biểu HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên.

Chỉ đạo thể chế hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước, Hội đồng nhân dân tỉnh, của Đảng ủy xã; xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã hàng năm trình Hội đồng nhân dân xã xem xét.

Triệu tập và tham gia chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chủ trì các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, các cuộc họp liên tịch do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức.

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Chủ trì xử lý những vấn đề Ủy ban nhân dân xã trình xin ý kiến phát sinh giữa hai kỳ họp.

Phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã trong số đại biểu Hội đồng nhân dân xã và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban Hội đồng nhân dân xã theo đề nghị của Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã.

Trình Hội đồng nhân dân xã lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu theo quy định tại Điều 37 của Luật tổ chức chính quyền địa phương.

Quyết định việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu, bãi nhiệm và mất quyền đại biểu HĐND theo Điều 38 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.

Ký chứng thực các Nghị quyết và biên bản các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; ký văn bản khác thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng, Phó 2 Ban Hội đồng nhân dân xã để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong thời gian giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã theo Luật định.

Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương; hoạt động của 2 Ban Hội đồng nhân dân xã.

2. Phó Chủ tịch HĐND xã

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng nhân dân phân công; tham gia cùng tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân; chủ trì các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã điều hòa phối hợp hoạt động giữa Thường trực với các Ban của Hội đồng nhân dân trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; ký các văn bản thuộc thẩm quyền Thường trực HĐND xã.

Theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tổ chức: tiếp công dân của HĐND xã; giải quyết kiến nghị, khiếu nại tố cáo của công dân.

Điều hòa phối hợp cùng Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Ban Hội đồng nhân dân trong việc chuẩn bị các kỳ họp lệ, các kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Hội đồng nhân dân xã.

Phân công các Ban của Hội đồng nhân dân xã chuẩn bị thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Ủy ban nhân dân xã chuẩn bị trình Hội đồng nhân dân.

Theo dõi và chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung cho Thường trực Hội đồng nhân dân; xem xét kết quả giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân khi cần thiết để trình Hội đồng nhân dân xã.

Báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh. Mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Theo dõi việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND trước, trong và giữa 2 kỳ họp HĐND xã; dự kiến danh sách các tổ chức, cá nhân trả lời chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân; kiểm tra, theo dõi những nội dung trả lời và thực hiện việc trả lời của các tổ chức, cá nhân sau khi trả lời chất vấn.

Kiểm tra, đôn đốc việc: chuẩn bị các nội dung trình ra kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; theo dõi việc xây dựng nội dung, chương trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác năm, 6 tháng, quý của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch điều hành mọi hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã vắng mặt. Ký các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân khi được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ủy quyền.

Kiểm tra, đôn đốc việc: tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; theo dõi việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân và cử tri của các cơ quan có thẩm quyền.

Theo dõi việc xây dựng chương trình giám sát hàng năm trình Hội đồng nhân dân xã xem xét quyết định; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình giám sát hàng năm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình công tác thi đua khen thưởng của Hội đồng nhân dân, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.

Phụ trách hướng dẫn hoạt động các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân trên địa bàn.

3. Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã

- Là người đứng đầu Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã, quản lý, điều hành công việc chung của Ban theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân xã toàn bộ hoạt động của Ban; phối hợp với Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã để giải quyết những công việc có liên quan.

- Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực HĐND phân công. Giúp chủ tọa kỳ họp hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết liên quan đến lĩnh vực phụ trách trước khi trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Chịu trách nhiệm trước tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công; tham gia các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

4. Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã

- Là người đứng đầu Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã, quản lý, điều hành công việc chung của Ban theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân xã toàn bộ hoạt động của Ban; phối hợp với Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã để giải quyết những công việc có liên quan.

- Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công. Giúp chủ tọa kỳ họp hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết liên quan đến lĩnh vực phụ trách trước khi trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Chịu trách nhiệm trước tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội

đồng nhân dân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công; tham gia các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Chương III **CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC** **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

Điều 7. Phiên họp Thường trực HĐND xã

1. Phiên họp Thường trực HĐND là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND xã. Tại phiên họp, Thường trực HĐND thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật; bao gồm cả việc chất vấn, xem xét trả lời chất vấn trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND và việc giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND xã theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015.

2. Thường trực HĐND xã họp thường kỳ mỗi tháng một lần (vào tuần thứ tư của tháng. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND xã. Phiên họp Thường trực HĐND xã phải có đủ 2/3 thành viên và mời mở rộng 02 Phó Trưởng ban chuyên trách HĐND, đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND và các ngành, cá nhân có liên quan.

3. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND xã quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị, chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND xã và ký biên bản phiên họp.

4. Đại diện Ủy ban nhân dân, đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN xã, Phó Trưởng ban của các Ban của HĐND được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND xã.

5. Ủy ban nhân dân, các Ban của HĐND, người đứng đầu các ngành thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực HĐND xã hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

6. Phiên họp Thường trực HĐND xã được ghi biên bản. Biên bản phiên họp phải ghi đầy đủ diễn biến của phiên họp, ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của Thường trực HĐND xã (nếu có); có chữ ký của Chủ tọa phiên họp và Thư ký phiên họp.

7. Trên cơ sở kết luận của Chủ tọa Phiên họp và Biên bản Phiên họp Thường trực HĐND, Phó Chủ tịch HĐND xã hoặc lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND xã ký văn bản thông báo ý kiến, kết luận của Thường trực HĐND xã về kết quả phiên họp để các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu tiếp thu, triển khai thực hiện.

Điều 8. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại Phiên họp của Thường trực HĐND xã trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND xã

1. Trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND, đại biểu HĐND gửi Phiếu chất vấn ghi nội dung và người bị chất vấn đến Thường trực HĐND xã.

2. Căn cứ chương trình phiên họp của Thường trực, kiến nghị cử tri và các vấn đề xã hội đang tập trung quan tâm, Thường trực HĐND xã quyết định nhóm vấn đề chất vấn, người bị chất vấn, thành phần mời dự và thời gian tổ chức phiên chất vấn.

3. Trình tự tiến hành chất vấn thực hiện theo khoản 2, Điều 69 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; thời gian nêu chất vấn không quá 5 phút cho một nội dung chất vấn, người trả lời chất vấn phải trả lời đúng và đầy đủ, xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời gian khắc phục hạn chế, bất cập (nếu có), thời gian không quá 10 phút cho trả lời một nội dung chất vấn. Phiên chất vấn được tổ chức công khai (được phát trực tiếp trên trang Facebook của xã, Cổng thông tin điện tử xã), trừ trường hợp do Thường trực HĐND xã quyết định.

4. Thường trực HĐND xã có thể cho trả lời chất vấn bằng văn bản theo quy định của Luật, người bị chất vấn trả lời bằng văn bản theo yêu cầu như khoản 3 Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 gửi đến đại biểu chất vấn và Thường trực trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày chất vấn.

5. Đại biểu chất vấn không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn, tái chất vấn có quyền đề nghị Thường trực HĐND, HĐND xã xem xét trách nhiệm của người trả lời chất vấn.

Điều 9. Giải trình tại Phiên họp của Thường trực HĐND xã

Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực HĐND xét thấy cần thiết thì yêu cầu Thành viên của Ủy ban nhân dân và cá nhân có liên quan giải trình vấn đề mà Thường trực HĐND quan tâm.

Việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình và người được yêu cầu giải trình do Thường trực HĐND quyết định. Người được yêu cầu có trách nhiệm báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Thường trực HĐND.

Đại biểu HĐND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại phiên giải trình.

Điều 10. Hội nghị, cuộc họp khác do Thường trực HĐND xã tổ chức

1. Thường trực HĐND xã tổ chức hội nghị chuyên đề, hội nghị phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cuộc họp khác giữa hai phiên họp thường lệ để giải quyết những vấn đề phát sinh và triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo thẩm quyền.

2. Thường trực HĐND xã tổ chức họp thường kỳ mỗi quý một lần (*vào tuần thứ nhất của tháng thứ nhất hàng quý*) với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND xã để đánh giá tình hình hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND xã trong quý và định hướng chương trình hoạt động ở quý tiếp theo. Riêng cuộc họp ở đầu quý I hàng năm thì đánh giá tình hình hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND xã trong năm trước và định hướng chương trình hoạt động ở năm tiếp theo; cuộc họp ở đầu quý III hàng năm thì đánh giá tình hình hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND xã trong 6 tháng đầu năm và định hướng chương trình hoạt động 6 tháng cuối năm.

3. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND xã chủ trì hội nghị, cuộc họp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để triển khai nhiệm vụ được giao.

4. Phó Chủ tịch HĐND xã chủ trì, phân công Trưởng Ban, Phó Ban của các Ban HĐND xã phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức, phục vụ các cuộc hội nghị, cuộc họp.

Điều 11. Giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND xã

1. Khi có vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND do Ủy ban nhân dân hoặc các cơ quan khác theo quy định của pháp luật trình Thường trực HĐND cho ý kiến, Trưởng các Ban HĐND xã có trách nhiệm tiếp nhận đầy đủ tờ trình và hồ sơ kèm theo báo cáo, đề xuất với Phó Chủ tịch HĐND xã phân công Ban của HĐND xã tổ chức thẩm tra.

2. Phó Chủ tịch HĐND xã phân công cho một Ban của HĐND xã chủ trì (hoặc phối hợp với Ban khác của HĐND xã khi thấy cần thiết) tổ chức thẩm tra, đề xuất ý kiến xử lý phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Ban.

3. Ban của HĐND xã được phân công, chịu trách nhiệm tổ chức thẩm tra và đề xuất hướng giải quyết với Thường trực HĐND xã. Nội dung đề xuất của Ban được phân công thẩm tra phải đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, điều kiện thực tiễn của địa phương và đúng thẩm quyền của Thường trực HĐND xã.

4. Thường trực HĐND xã căn cứ kết quả thẩm tra, đề xuất của các Ban của HĐND xã để xem xét và trả lời bằng văn bản đối với nội dung Ủy ban nhân dân hoặc các cơ quan khác theo quy định của pháp luật đã trình.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 12. Đối với HĐND tỉnh

1. Thường trực HĐND xã giữ mối liên hệ thường xuyên với HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước liên quan của tỉnh theo quy định.

2. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm tạo điều kiện cho Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, đoàn công tác của UBND tỉnh về địa phương công tác có liên quan đến công việc của HĐND; đồng thời cung cấp thông tin có liên quan cho các cơ quan nêu trên khi có yêu cầu.

Điều 13. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã

Thường trực HĐND xã chịu sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND theo quy định của pháp luật; đảm bảo thực hiện đúng đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy.

Điều 14. Đối với Ủy ban nhân dân xã

Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung làm việc của kỳ họp HĐND; triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội ở địa phương theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 15. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận

Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQVN và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, tham gia xây dựng pháp luật, các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, phản biện xã hội theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 16. Đối với Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đơn vị xã Minh Đức

Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh trên địa bàn xã; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo đúng quy định của pháp luật và quy chế phối hợp.

Điều 17. Đối với các Ban Hội đồng nhân dân xã

Thường trực HĐND xã có trách nhiệm trong việc điều hòa, phối hợp hoạt động giữa Thường trực với các Ban của HĐND xã; điều hòa phối hợp hoạt động và phân công nhiệm vụ đối với các Ban của HĐND xã theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Đối với các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Thường trực HĐND xã có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các Tổ đại biểu HĐND xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các Tổ đại biểu HĐND xã triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết và chương trình hoạt động của HĐND xã.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm tham mưu, phục vụ các hoạt động Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Văn phòng HĐND và UBND xã, các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND xã và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung không còn phù hợp hoặc có văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành làm phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi trong Quy chế này thì phải được tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã điều chỉnh, sửa đổi trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.
